

## **CHƯƠNG 4**

# **KẾ HOẠCH BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG**

# MỤC TIÊU

Sau khi học xong chương 4, sinh viên cần nắm được:

- **Quy trình lập Kế hoạch bảo vệ môi trường (KBM)**
- **Trình tự thực hiện KBM**
- **Thực hiện lập KBM theo Thông tư số 27/2015/TT-BTNMT**

Đối với các dự án không thuộc lập Báo cáo đánh giá tác động môi trường Luật Bảo vệ môi trường năm 2014 (có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2015) đã thay thế việc lập **Cam kết bảo vệ môi trường** bằng việc lập **Kế hoạch bảo vệ môi trường** (từ Điều 29 đến Điều 34 Luật Bảo vệ môi trường năm 2014).

**Kế hoạch bảo vệ môi trường là một hồ sơ pháp lý ràng buộc trách nhiệm giữa doanh nghiệp đối với cơ quan môi trường và là một quá trình phân tích, đánh giá và dự báo các ảnh hưởng đến môi trường của dự án trong giai đoạn thực hiện và hoạt động của dự án. Từ đó, đề xuất các giải pháp thích hợp để bảo vệ môi trường trong từng giai đoạn hoạt động cũng như thi công các công trình.**

**=> Kế hoạch bảo vệ môi trường là *một trong những hồ sơ môi trường quan trọng nhất góp phần vào việc cho phép doanh nghiệp có được phép hoạt động hay không.***

# Đối tượng phải đăng kí KBM

*(theo Nghị định số 18/2015 ND-CP)*

Dự án mới  
không thuộc  
đối tượng quy  
định tại

**Phụ lục II**

Dự án đầu tư  
mở rộng quy  
mô, nâng công  
suất các cơ sở  
sản xuất, kinh  
doanh, dịch vụ

không thuộc  
đối tượng quy  
định tại

**Phụ lục II**

Phương án  
đầu tư sản  
xuất, kinh  
doanh, dịch  
vụ không  
thuộc đối  
tượng quy  
định tại

**Phụ lục II và  
Phụ lục IV**

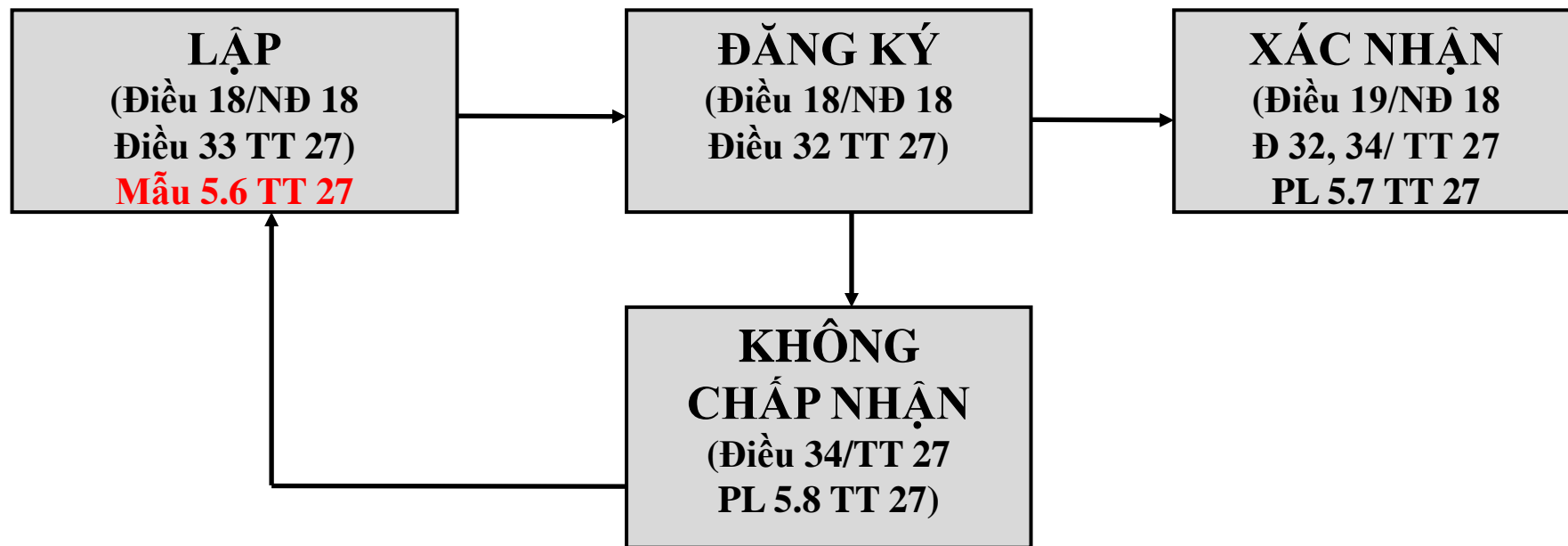
Phương án  
đầu tư mở  
rộng quy mô,  
nâng công  
suất các cơ sở  
sản xuất,  
kinh doanh,  
dịch vụ  
không thuộc  
đối tượng  
quy định tại

**Phụ lục II và  
Phụ lục IV**

**Thời điểm thực hiện KBM**

**Trước khi triển khai dự án**

## 4.1. Quy trình lập Kế hoạch bảo vệ môi trường (KBM)



### **Xác nhận KBM:**

**≤ 10 ngày, kể từ ngày nhận được KBM: mẫu 5.7 TT 27**

**Không chấp nhận → trả lời bằng văn bản, nêu rõ lý do: mẫu 5.8 TT 27**

## 4.2. Trình tự thực hiện KBM

*Bao gồm:*

- ***B1: Lập KBM***
- ***B2: Đăng kí KBM***
- ***B3: Xác nhận KBM***



## ***Bước 1: Lập KBM***

### **\* Nội dung KBM (Điều 30 Luật BVMT):**

- 1. Địa điểm thực hiện***
- 2. Loại hình, công nghệ và quy mô SX, KD, DV***
- 3. Nguyên liệu, nhiên liệu sử dụng***
- 4. Dự báo các loại chất thải phát sinh, tác động khác đến MT***
- 5. Biện pháp xử lý chất thải và giảm thiểu tác động xấu đến MT***
- 6. Tổ chức thực hiện các biện pháp BVMT***

### **\* Lập KBM theo mẫu Phụ lục 5.4 và 5.5; hoặc Phụ lục 5.6 Thông tư số 27/2015/TT-BTNMT**

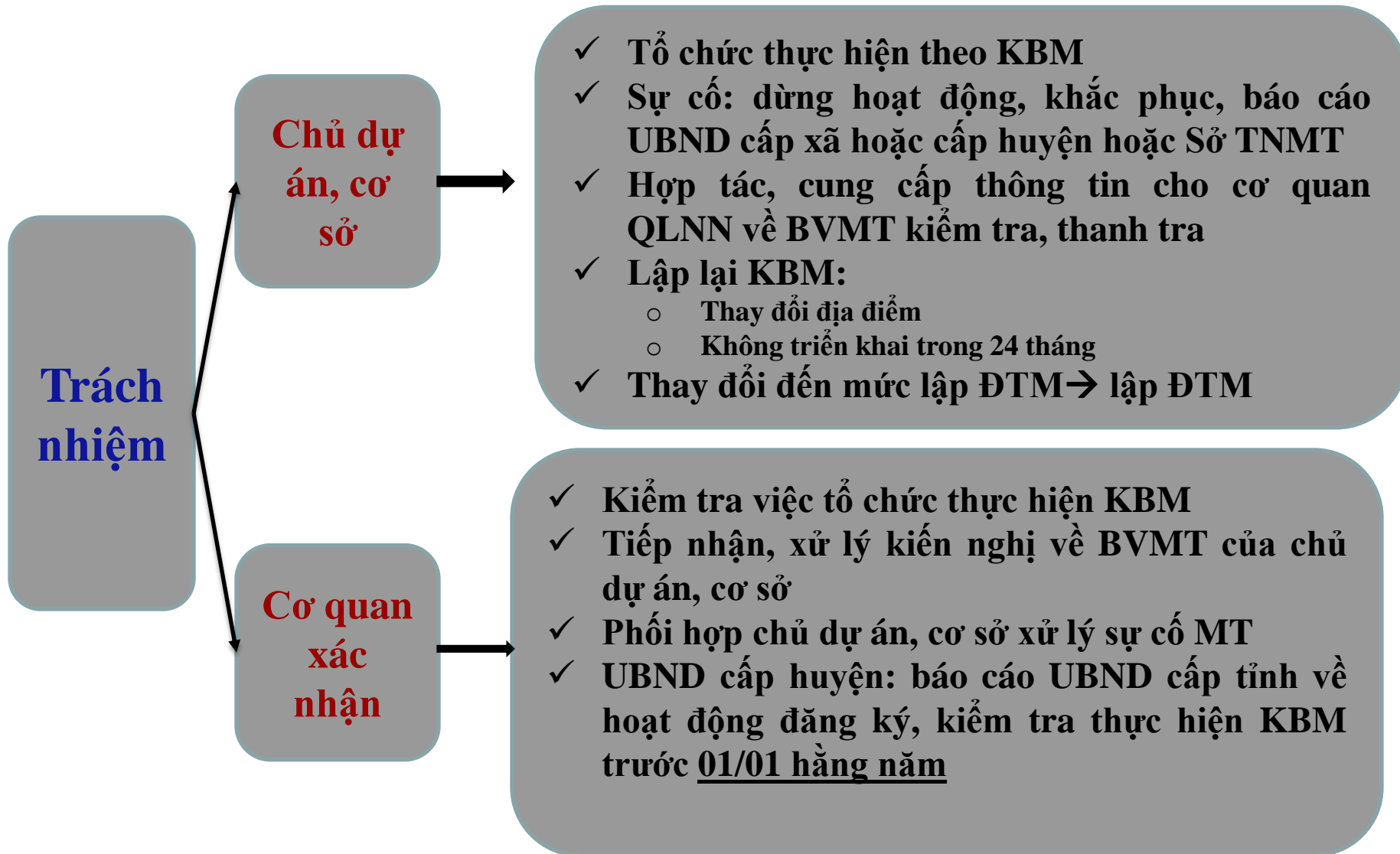
- 1. Mẫu trang bìa (Phụ lục 5.4)***
- 2. Nội dung KBM thuộc thẩm quyền xác nhận đăng kí của Sở TN&MT (Phụ lục 5.5)***
- 3. Nội dung KBM thuộc thẩm quyền xác nhận đăng kí của UBND cấp huyện (Phụ lục 5.6)***

## ***Bước 2: Đăng kí KBM***

1. Chủ dự án, chủ cơ sở phải đăng ký kế hoạch bảo vệ môi trường **tại cơ quan có thẩm quyền** quy định tại Khoản 1 Điều 19 Nghị định số 18/2015 **NĐ-CP**.
2. Trường hợp dự án, phương án đầu tư sản xuất, kinh doanh, dịch vụ nằm trên địa bàn từ hai (02) tỉnh trở lên, việc đăng ký kế hoạch bảo vệ môi trường được thực hiện **tại một trong các Ủy ban nhân dân cấp tỉnh** theo đề nghị của chủ dự án, chủ cơ sở.

### ***Bước 3: Xác nhận KBM***

# Trách nhiệm thực hiện KBM



## Hồ sơ đăng ký KBM

- \* Đăng ký tại Sở Tài nguyên và Môi trường gồm:**
  - ✓ 03 bản KBM theo mẫu Phụ lục 5.4 và 5.5 TT 27
  - ✓ 01 báo cáo đầu tư hoặc phương án SX, KD, DV
  
- \* Đăng ký tại UBND cấp huyện hoặc cơ quan được UBND cấp huyện ủy quyền gồm:**
  - ✓ 03 bản KBM theo mẫu Phụ lục 5.6 TT 27
  - ✓ 01 báo cáo đầu tư hoặc phương án SX, KD, DV

**4.3. Thực hiện lập KBM theo Thông tư số  
27/2015/TT-BTNMT  
(Thảo luận)**